

Tuần 10
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ
(Thực hiện: 1 tuần: Từ ngày 10/11 – 14/11/2025)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 10 tháng 11 năm 2025.

VẬN ĐỘNG
Bò chui qua cổng
TCVD: Tìm bạn

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên vận động “Bò chui qua cổng” biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng
- Trẻ có kỹ năng bò chui qua cổng không chạm vào cổng .Trẻ biết vận động cùng cô bài “Nào chúng ta cùng tập thể dục”.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:
 - Chiếu, cổng chui
2. Chuẩn bị của trẻ:
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cô cùng trẻ trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của bé - Cho trẻ nói tên một số đồ dùng, đồ chơi - Cô dẫn dắt vào khởi động 2. Khởi động - Cô cho trẻ đi thường, đi nhấc cao chân, đi chậm, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường - Chuyển đổi hình hàng dọc 3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung: - Cô cùng trẻ hát vận động bài “Nào chúng ta cùng tập thể dục”. - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng/Bụng: Quay người sang phải, sang trái - Chân: Đứng nhún chân b. Vận động cơ bản: - Cô giới thiệu tên bài: Bò chui qua cổng - Cô tập mẫu: + Lần 1 : Tập hoàn chỉnh . + Lần 2: Làm mẫu và giải thích: Bạn búp bê mời lớp mình đến thăm vườn hoa bạn trồng đấy, đường đi rất khó đi chúng mình phải bò chui qua cổng mới đến được	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ chú ý nghe hiệu lệnh đi khởi động - Thực hiện theo hiệu lệnh của cô - 4l x 2N - 2l x 2N - 4l x 2N - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát cô

nhà bạn búp bê đấy khi bò thì bò bằng cẳng chân và bàn tay, bò chân nọ tay kia - Trẻ thực hiện: + Cô cho 1 trẻ tập mẫu. + Lần lượt từng trẻ thực hiện 1 - 2 lần + Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ. - Cô hỏi lại trẻ tên bài * Trò chơi: Tìm bạn - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Nhận xét giờ chơi 4. Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập. 5. Kết thúc: - Cho trẻ hát bài “Quả bóng” đi ra ngoài	- Trẻ thực hiện - Trẻ tập mẫu - Cả lớp nhắc lại - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ hát đi ra ngoài
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 11 tháng 11 năm 2025.

NHẬN BIẾT

Nhận biết đồ dùng của bé (Balo, đôi dép)

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên, công dụng của ba lô và đôi dép – là những đồ dùng thân quen của bé. Biết phân biệt được một số đặc điểm nổi bật của ba lô và đôi dép (hình dạng, màu sắc, công dụng khác nhau).

- Phát triển khả năng quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định. Rèn luyện kỹ năng diễn đạt bằng lời khi trả lời câu hỏi của cô. Trẻ biết phối hợp tay – mắt khi tham gia trò chơi.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động. Biết giữ gìn đồ dùng cá nhân gọn gàng, sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Tranh ảnh hoặc vật thật: 1 ba lô, 1 đôi dép của bé.

- Nhạc bài hát: “Ba lô của bé”, “Đôi dép nhỏ xinh” (hoặc bài “Chiếc ba lô xinh xắn”).

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Một số đồ dùng mô hình nhỏ: ba lô, dép nhựa, dép vải

- Trang phục gọn gàng

- Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô bật nhạc “Ba lô của bé”, cùng trẻ vỗ tay theo nhịp. - Cô và các con vừa nghe bài hát gì nhỉ? - Trong bài hát nhắc đến đồ dùng gì của bé? Các con có ba lô, có dép ở nhà không? => Hôm nay cô và các con cùng học bài: “Nhận biết đồ dùng của bé: Ba lô, đôi dép” nhé! 2. Nhận biết a. Quan sát và trò chuyện về đồ dùng - Cho trẻ quan sát ba lô và đôi dép, trò chuyện về đặc điểm, công dụng. - Cô lần lượt cho trẻ quan sát vật thật hoặc hình ảnh ba lô: - Đây là gì? - Ba lô dùng để làm gì? - Ba lô có những bộ phận nào? (quai, dây kéo, túi nhỏ...) - Ba lô của cô màu gì? => Ba lô dùng để đựng đồ dùng học tập, đồ cá nhân của bé khi đến lớp, đi chơi. * Cô cho trẻ quan sát đôi dép: - Đây là gì? - Đôi dép dùng để làm gì? - Đôi dép khác ba lô ở điểm nào? - Đôi dép của cô màu gì? => Đôi dép giúp bé đi lại êm chân, sạch sẽ; ba lô giúp bé đựng đồ – cả hai đều là đồ dùng thân thiết của bé. * So sánh – phân biệt - Cho trẻ so sánh sự khác nhau giữa ba lô và đôi dép. - Cô cho trẻ quan sát song song hình ảnh ba lô và đôi dép → hỏi trẻ nêu điểm giống và khác nhau: - Cái nào dùng để đựng đồ? Cái nào dùng để đi chân? - Cái nào có dây đeo? Cái nào có quai xỏ chân?	- Trẻ hát - Ba lô của bé - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Ba lô - Đựng quần áo - Trẻ trả lời - Màu đỏ, xanh - Trẻ lắng nghe - Đôi dép - Để đi - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ so sánh - Ba lô để đựng đồ - Đôi dép để đi

→ Cô gợi mở: Mỗi đồ dùng có công dụng riêng, giúp bé sinh hoạt hằng ngày tiện lợi hơn 3: Trò chơi củng cố a. Trò chơi 1: “Ai nhanh hơn” – trẻ chọn đúng đồ dùng cô nêu tên. - Cô bày ra nhiều đồ dùng (ba lô, dép, mũ, áo...). - Yêu cầu: “Cô nói tên đồ vật, các con nhanh tay lấy đúng đồ đó giờ lên.” b. Trò chơi 2: “Bé chọn đúng nơi” – phân loại đồ dùng đúng chỗ. - Cô đặt hai rổ: rổ “ba lô”, rổ “đôi dép”. - Trẻ lần lượt chọn và bỏ đúng vào rổ tương ứng. => Cô khen những bạn chọn đúng, nhanh. 3. Kết thúc - Cô cùng trẻ hát lại bài “Chiếc ba lô xinh xắn”. - Nhận xét, khen ngợi, dặn trẻ giữ gìn đồ dùng cá nhân.	- Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ hát
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 12 tháng 11 năm 2025.

VĂN HỌC

Thơ: Đi dép

I. Mục tiêu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ “Đi dép”, Trẻ có thể đọc được bài thơ với sự giúp đỡ của cô.
- Trẻ có kỹ năng đọc cùng cô từng câu thơ, phát âm rõ tiếng.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Biết đi dép vào chân cho sạch.

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô
 - Tranh minh họa bài thơ (Đi dép)
- Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ cùng nói xem chân mình đang đi gì? - Đi dép vào đâu? để làm gì? => Có một bài thơ rất hay hát nói đến đi dép rất thích cho chân sạch sẽ, các con hãy lắng nghe cô đọc	- Đi dép - Trẻ trả lời - Chú ý nghe

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
- Cô giới thiệu cách chơi: Cô và trẻ ngồi đối diện (cách nhau 1 – 2 m). Cô lăn bóng cho trẻ và trẻ lăn trở lại cho cô. Ban đầu cho trẻ chơi bằng quả bóng to, để trẻ dễ đẩy và lăn. Khi trẻ đã chơi thành thạo thì đổi bóng nhỏ hơn. Cô và trẻ vừa chơi, vừa cười nói vui vẻ. 3. Chơi mẫu. - Chơi mẫu: Cô chơi mẫu 2-3 lần. 4. Tổ chức chơi. - Cô cho 1 trẻ chơi mẫu - Cô cho trẻ chơi. - Cô cho từng nhóm 2-3 trẻ thi đua nhau. - Cô hỏi trẻ tên trò chơi và giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, khi chơi xong cất vào đúng nơi quy định . 5. Nhận xét: - Cô nhận xét động viên, khuyến khích trẻ. cho trẻ ra chơi	- Chú ý nghe - Chú ý quan sát - 1-2 lần - 3-4 trẻ - Cả lớp trả lời - Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 13 tháng 11 năm 2025.

Hoạt động với đồ vật Làm quen với giấy, bút

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng Tập cho trẻ có tư thế ngồi và cầm bút đúng cách
- Trẻ biết Trẻ biết chọn bút màu để di, vẽ những nét đơn giản.
- Phát triển các cơ ngón tay
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm của mình

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh mẫu quả bóng

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Sáp màu, giấy vẽ quả bóng
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Trò chuyện. - Cô cùng trẻ chơi “Trời tối - trời sáng”. Cô đưa ra các quả bóng có các màu khác nhau (xanh, đỏ, vàng), Cô hỏi trẻ: + Cô có gì đây?	- Trẻ chơi - Trẻ trả lời

+ Quả bóng có dạng hình gì? Màu gì? ... 2. Quan sát tranh mẫu & cô tô mẫu. - Cô di mẫu và phân tích động tác: - Chúng mình thấy bức tranh cô vẽ gì? - Để quả bóng đẹp hơn thì chúng mình phải làm gì? - Trước tiên cô chọn bút màu và cầm bút bằng tay phải (tay cầm thìa), cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay. - Cô chọn màu đỏ để di màu cho quả bóng, khi di màu phải tô đều màu, không di ra ngoài nét vẽ. - Trên tay cô cầm màu gì? (Màu đỏ). - Cô di đi di lại cho khít màu trong quả bóng. - Cô hỏi trẻ: Cô đang di cái gì? Cô di quả bóng bằng màu gì? Cô đã di xong quả bóng rồi đấy. Vậy quả bóng của cô đã được di màu rồi. Khi di xong cô lấy bút màu bỏ vào rổ của mình. 3. Trẻ thực hiện. - Cô đến bên hỏi nhỏ trẻ: Con đang làm gì vậy? Muốn tô được quả bóng đẹp con làm thế nào? Quả bóng con tô có màu gì? + Con di màu cho quả gì? + Con thích quả bóng có màu gì? ... - Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ 4. Nhận xét sản phẩm - Cho trẻ trưng bày sản phẩm trước mặt - Cô vừa thấy chúng mình di màu quả gì? - Các con thích bài của bạn nào? Tại sao con thích? - Cô động viên, khuyến khích trẻ. - Nhận xét trẻ - Cho trẻ nhắc lại tên bài 5. Kết thúc: - Cô cho trẻ hát bài "Quả bóng" và ra chơi.	- Khôi cầu.. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Màu đỏ - Trẻ thực hiện - Quả bóng - Trẻ trưng bày Sp - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, ra ngoài
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 14 tháng 11 năm 2025.

ÂM NHẠC

NDTT: VĐTN: Quả bóng

NDKH: Nghe hát: Cò lả.

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng vận động bài (Quả bóng) kỹ năng nghe hát
- Trẻ biết vận động theo bài hát (Quả bóng)
- Trẻ có thể hưởng ứng cùng cô bài hát “ Cò lả ”

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- xắc xô

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở: - Cô cho trẻ xem một số đồ chơi của bé - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và khi chơi xong chúng mình biết cất vào đúng nơi quy định - Cô dẫn dắt vào bài vận động 2. Vận động theo nhạc “ Quả bóng ” - Cô cùng trẻ hát bài “ Quả bóng ” 1 lần - Cô cho cả lớp vận động cùng cô - Cho tổ, nhóm, các nhân vận động - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài. - Nhận xét trẻ 3. Nghe hát “Cò lả ” - Cô hát và thể hiện tình cảm bài hát 1 - 2 lần kết hợp làm động tác minh họa - Giảng nội dung bài hát. Bài hát Cò Lả của dân ca bắc bộ. bài hát ru nhẹ nhàng tình cảm để mỗi khi chúng ta ngủ cô hát cho chúng mình ngủ... - Cô khuyến khích trẻ hát cùng cô 1 lần - Cô hỏi trẻ tên bài hát 4. Kết thúc: - Cô nhận xét nhẹ nhàng, cho trẻ ra chơi.	- Trẻ trả lời - Chú ý nghe - Cả lớp hát - Trẻ vận động - Cả lớp trả lời - Chú ý nghe - Trẻ nghe - Trẻ hát - Cả lớp trả lời. - Trẻ ra chơi

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(Ký duyệt)

GIÁO VIÊN

Quàng Thị Phụng

Phạm Thị Giang